

Số: /KH-UBND *Vĩnh Linh, ngày tháng năm 2024*

## KẾ HOẠCH

### **Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình cuối năm 2024 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh**

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Nghị định 07/2021/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 (gọi tắt là Quyết định 24/2021/QĐ-TTg);

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - TB&XH hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và biểu mẫu báo cáo của Bộ Lao động - TB&XH (gọi tắt là Thông tư 07/2022/TT-BLĐTBXH và Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH);

Thực hiện Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình cuối năm 2024 trên địa bàn tỉnh;

UBND huyện ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình cuối năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Rà soát, xác định, lập danh sách, tổng hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình cuối năm 2024 (sau đây gọi tắt là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình) trên địa bàn huyện, nhằm đánh giá kết quả thực hiện năm 2024; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn huyện.

### **2. Yêu cầu**

- Tổ chức rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn huyện phải thực hiện theo quy trình quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; Công cụ rà soát, xác định, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình thực hiện theo quy định của Thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH và Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH.

- Có sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể và có sự tham gia của người dân. Kết quả rà soát phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân; bảo đảm trung thực, khách quan; không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo; không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

- Quá trình rà soát đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy trình, đúng tiến độ, đúng đối tượng. Sau rà soát phải tổng hợp, lập được danh sách, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo quy định.

## **II. CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU**

### **1. Các tiêu chí đo lường nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025**

Thực hiện theo Khoản 1 Điều 3 Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ.

### **2. Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025**

Thực hiện theo Khoản 2 Điều 3 Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ.

## **III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU TRA**

### **1. Đối tượng**

- Toàn bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo trong danh sách đã được UBND các xã, thị trấn xác nhận có đến thời điểm rà soát (bao gồm: danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đầu năm 2024 và hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm 2024 đã được UBND xã, thị trấn xác nhận).

- Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Hộ gia đình quy định tại Khoản 2 Điều 37 Luật cư trú làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có Giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình theo Mẫu số 01 kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

### **2. Phạm vi**

- Thực hiện tại tất cả 18 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

## **IV. PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT, XÁC ĐỊNH TIÊU CHÍ ĐO LƯỜNG NGHÈO ĐA CHIỀU**

### **1. Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Thực hiện theo Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

### **2. Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình**

Thực hiện theo Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

## **V. QUY TRÌNH RÀ SOÁT**

### **1. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hàng năm**

Thực hiện theo Điều 4 Quyết định 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

### **2. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm**

Thực hiện theo Điều 5 Quyết định 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

### 3. Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình

Thực hiện theo Điều 6 Quyết định 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

## VI. THỜI GIAN THỰC HIỆN

### 1. Rà soát định kỳ hàng năm

Thời gian: Từ ngày 01/9/2024 đến ngày 31/12/2024.

TT	Thời gian	Nội dung hoạt động
1	Từ ngày 01/9/2024 đến ngày 20/9/2024	<p><b>* Phòng Lao động - TB&amp;XH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch rà soát; Thành lập Ban Chỉ đạo (BCĐ) rà soát cấp huyện.</li> <li>- Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch và tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ cho BCĐ cấp huyện, rà soát viên cấp xã và cấp thôn.</li> </ul>
2	Từ ngày 15/9/2024 đến ngày 31/12/2024	<p><b>* UBND các xã, thị trấn:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến; triển khai Kế hoạch rà soát về thôn, bản, khu phố; thành lập BCĐ rà soát cấp xã.</li> <li>- BCĐ cấp xã tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo đúng quy trình, phương pháp và bộ công cụ rà soát.</li> <li>- Tổng hợp kết quả rà soát sơ bộ và báo cáo lên BCĐ cấp huyện trước ngày <b>29/10/2024</b>.</li> <li>- Tổng hợp kết quả rà soát và báo cáo chính thức lên BCĐ cấp huyện trước ngày <b>25/11/2024</b>.</li> <li>- Hoàn thành và gửi dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư lên BCĐ cấp huyện trước ngày <b>30/11/2024</b>.</li> <li>- Hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận, hộ nghèo, hộ cận nghèo; công nhận hộ thoát nghèo, cận nghèo trước ngày <b>31/12/2024</b>.</li> </ul>
3	Từ ngày 01/10/2024 đến ngày 31/12/2024	<p><b>* Phòng Lao động - TB&amp;XH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu BCĐ cấp huyện tổ chức kiểm tra công tác rà soát tại các địa phương.</li> <li>- Tổ chức thẩm tra, phúc tra việc khiếu nại, khiếu kiện (nếu có).</li> <li>- Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát sơ bộ về BCĐ cấp tỉnh trước ngày <b>03/11/2024</b>.</li> <li>- Thẩm định kết quả điều tra do cấp xã gửi lên;</li> </ul>

TT	Thời gian	Nội dung hoạt động
		<p>Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát chính thức về BCD cấp huyện, UBND huyện và BCD cấp tỉnh trước ngày <b>03/12/2024</b>.</p> <p>- Kiểm tra, chỉ đạo việc nhập thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo; gửi dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2024 lên BCD cấp tỉnh trước ngày <b>10/12/2024</b>.</p>

## 2. Rà soát thường xuyên

Từ ngày 01/01 đến 31/8, mỗi tháng thực hiện 01 lần, từ ngày 15 hàng tháng (nếu có Giấy đề nghị của hộ gia đình).

Ngày 05 hàng tháng (từ tháng 02 đến tháng 9), UBND các xã tổng hợp, báo cáo UBND cấp huyện (qua phòng Lao động - TB&XH) kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình thường xuyên trên địa bàn (nếu có) và tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

## VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp hiện hành.

## VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phòng Lao động - TB&XH

- Là cơ quan Thường trực, chủ trì tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình cuối năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Tham mưu UBND huyện thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 10 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg để chỉ đạo tổ chức rà soát bảo đảm chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, theo đúng quy trình, phương pháp đã được hướng dẫn.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, cận nghèo hàng năm.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch và tập huấn hướng dẫn quy trình, bộ công cụ rà soát hộ nghèo cận nghèo, xác định hộ có mức sống trung bình cho thành viên BCD các cấp, rà soát viên cấp xã, thôn.

- Cung cấp tài liệu rà soát, các biểu mẫu, các loại phiếu để phục vụ cho công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan chỉ đạo, giám sát công tác rà soát tại 18 xã, thị trấn. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- Hướng dẫn tổng hợp kết quả rà soát theo quy định.

- Tham mưu thẩm định, kiểm tra kết quả rà soát của các xã, thị trấn. Cho ý kiến bằng văn bản về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của UBND xã, thị trấn theo quy định. Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát về BCD cấp huyện, UBND huyện phê duyệt và báo cáo BCD cấp tỉnh.

- Xây dựng dự trù kinh phí để phục vụ tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn huyện.

## **2. Ban chỉ đạo cấp huyện**

- Có trách nhiệm chỉ đạo việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình cuối năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Thực hiện phối hợp triển khai công tác rà soát theo chức năng, nhiệm vụ và theo phân công của Ban Chỉ đạo.

## **3. Chi cục Thống kê khu vực Vĩnh Linh – Cồn Cỏ**

Phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH cung cấp dữ liệu hộ gia đình các xã, thị trấn để làm cơ sở rà soát, các số liệu tổng hợp liên quan về kết quả điều tra, rà soát toàn huyện.

## **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Thẩm định dự toán và tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình cuối năm 2024; hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

## **5. Phòng Văn hóa & Thông tin, Trung tâm VH TT & TDTT**

Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn huyện.

## **6. Các phòng, ban ngành liên quan**

Theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Phòng LĐ - TB&XH chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

## **7. UBND các xã, thị trấn**

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình cuối năm 2024 tại địa phương.

- Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 10 Quyết định số 24/2021/QĐTTg (trường hợp cần bổ sung thêm thành viên khác, do Chủ tịch UBND xã quyết định).

- Tuyên truyền sâu rộng, phổ biến mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm.

- Lập danh sách BCD cấp xã, các điều tra viên tham gia hội nghị tập huấn hướng dẫn quy trình rà soát điều tra cuối năm 2024 do Ban chỉ đạo cấp huyện tổ chức trước ngày 08/9/2024.

- Tổ chức lực lượng, rà soát viên thực hiện công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo quy trình, phương pháp đã được hướng dẫn, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, phản ánh đúng sát tình hình thực tế đời sống của nhân dân.

- Niêm yết công khai kết quả rà soát; tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát gửi Ban Chỉ đạo cấp huyện (qua phòng LĐ - TB&XH) theo đúng thời gian quy định.

- Tổ chức xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình khi nhận được Giấy đề nghị của hộ gia đình.

- Ra quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình cuối năm 2024 trên địa bàn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình.

- Chỉ đạo nhập dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý.

- Chủ động bố trí ngân sách để phục vụ tốt công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình tại địa phương.

### **8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên**

Tuyên truyền, vận động Nhân dân và hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện công tác rà soát và tổ chức giám sát chặt chẽ quá trình rà soát; chỉ đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm của hội viên, đoàn viên các cấp trong việc rà soát đối tượng, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn huyện, đặc biệt là từ cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình cuối năm 2024 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh; UBND huyện yêu cầu Ban Chỉ đạo rà soát các cấp, Phòng Lao động - TB&XH, các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả đồng thời thường xuyên chỉ đạo, đảm bảo tiến độ thực hiện theo Kế hoạch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Phòng Lao động - TB&XH để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở LĐ-TB&XH;
- TT Huyện ủy, HĐND, UBMTTQ VN huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc huyện;
- BCĐ rà soát HN, CN cấp huyện;
- Chi cục Thống kê khu vực Vĩnh Linh - Cồn Cỏ;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thiên Tùng**